

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST

Ngày: 14/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

Bà Nguyễn Thị Diệu Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt là thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 7 năm 1988 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; con ông: Phạm Văn N – sinh năm: 1968 và bà Lê Thị X - sinh năm: 1969; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 09/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 18 năm tù về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2021. (Chưa xóa án tích);

Tiền sự: Ngày 27/4/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, TX. H, tỉnh Bình Định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 05/5/2022 đã nộp 1.500.000 đồng;

Bị cáo bị truy nã, đầu thú, bị bắt tạm giam ngày 02/6/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C: Bà Phan Thị T – Luật sư Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. (có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Không Thanh T1, sinh năm: 1983; Trú tại: Thôn X, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

2. Lê Kim T2, sinh năm: 1988; Trú tại: Thôn Đ, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1987; Trú tại: Thôn X, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

2. Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1978; Trú tại: Xóm A, thôn X, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

3. Lê Hữu C1, sinh năm: 1991; Trú tại: Thôn Đ, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

4. Nguyễn Xuân S, sinh năm: 1994; Trú tại: Thôn X, xã H, TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

5. Hà Thị Ngọc B, sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn X, xã H TX. H, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/11/2022, anh Không Thanh T3 cùng với anh Lê Kim T2 và anh Nguyễn Thanh H đến quán hủ tiếu của Phạm Văn C ở thôn X, xã H, TX. H nhậu, Còn cũng ra ngồi nhậu với nhóm của anh T3. Trong lúc nhậu, anh T3 nhớ lại mâu thuẫn xảy ra trước đó với anh Huỳnh Công R và cho rằng Còn “bảo kê” cho anh R nên hỏi Còn về anh R thì giữa anh T3 và Còn xảy ra tranh cãi với nhau, anh T3 tức giận ném ly bia đang cầm vào hàng rào của quán, C thì đập vỡ ly bia đang cầm rồi đi vào bên trong quán và yêu cầu anh T3, anh T2, anh H không được đi vào bên trong quán. T3 và T2 sợ Còn đi lấy dao ra đâm nên đi vào theo thì Còn đập vỡ vỏ chai bia Quy Nhơn rồi cầm cổ chai bia bị bể đe dọa đòi đâm làm anh T3 và anh T2 sợ quay ra bàn nhậu, Còn xuống bếp lấy con dao (loại dao Thái lan) cầm đến bàn nhậu bẻ cong mũi dao ném xuống đất và nói với T3 “Từ đây tui với ông không anh em gì nữa” rồi bỏ đi về nhà cách quán khoảng 500m. Khi về đến nhà, Còn bực tức chuyện cãi nhau với anh T3 nên nảy sinh ý định đánh anh T3, C đi vào nhà kho tìm lấy 01 thanh kim loại (trọng lượng 2,5kg, hình trụ tròn đặc, hai đầu thanh kim loại có răng cưa, dài 105cm, đường kính 1,5cm) rồi

quay lại quán đánh anh T3. Lúc này, anh T3 đang ngồi quay mặt về hướng Đông, anh H ngồi đối diện với anh T3, còn anh T2 đứng bên ngoài nói chuyện điện thoại, Còn lên đi đến sau lưng của anh T3 hai tay cầm thanh kim loại đánh mạnh 01 phát hướng từ trên xuống trúng vào đầu anh T3, làm anh T3 ngã gục xuống nền xi măng. Còn cầm thanh kim loại bỏ chạy về nhà thì gặp anh Nguyễn Xuân S đang đi xe mô tô trên đường nên nhờ anh S chở đến UBND xã H để trình báo sự việc. Tuy nhiên, khi đến UBND xã H được ông Trần Minh L1 (Công chức UBND xã H) hướng dẫn Còn qua dãy nhà làm việc của Công an xã H nhưng Còn không vào trình báo mà đi ra cổng nhờ anh S chở về lại quán hủ tiếu. Khi về gần đến quán Còn thấy có anh T2 và nhiều người tập trung ở quán, do còn bức tức về việc cãi nhau với anh T3 và việc anh T2 cùng anh T3 đi vào bên trong quán khi C đã yêu cầu không được vào nên C nảy sinh ý định tiếp tục dùng thanh kim loại này đánh anh T2. Khi đến cách quán khoảng 20-30m, C xuống xe mô tô lên đi đến đứng sau lưng anh T2 hai tay cầm thanh kim loại đưa lên cao nhằm vào đầu anh T2 đánh mạnh 01 phát hướng từ trên xuống thì chị Hà Thị Ngọc B đứng gần nhìn thấy la lớn báo cho anh T2 biết nên anh T2 liền đứng lên và quay lưng lại phía sau, đồng thời đưa tay trái lên trên đầu đỡ thì bị C đánh 01 phát trúng khuỷu tay trái. Sau đó, anh T2 cầm đoạn ống nhựa đuổi theo C đánh lại nhưng không kịp. Anh Tú và anh T2 bị thương tích được đưa đến Bệnh viện điều trị.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 14/2023/PY-TgT ngày 18/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận đối với Không Thanh T3 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đỉnh trái gây đau đầu, không liệt, nứt sọ vùng đỉnh đã điều trị. Hiện để sẹo vùng đỉnh trái, điện não đồ biến đổi nhẹ.
2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.
3. Cơ chế hình thành thương tích đối với Không Thanh T3: Khả năng do vật sắc tác động.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 13/2023/PY-TgT ngày 16/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận đối với Lê Kim T2 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương khuỷu tay trái mặt sau thấu xương, biến dạng khớp khuỷu, mất cử động tay trái, gãy đầu trên xương trụ đã phẫu thuật.

Hiện tại:

- Sẹo mặt sau khuỷu tay trái.
- Sẹo mổ cánh-cẳng tay trái; vận động gấp duỗi khuỷu tay trái # 600-1450.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 403/KLGD ngày 11/4/2023 của Trung tâm P kết luận đối với Phạm Văn C như sau:

Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án, thời điểm hiện tại:

+ Về y học: Rối loạn loạn thần giống tâm thần phân liệt trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất tác động tâm thần khác (Methamphetamine) (F19.50).

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSBD-P2 ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Giết người” theo điểm a, n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Giết người”. Áp dụng: Điểm a, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 14 đến 15 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Phạm Văn C đã bồi thường cho K Thanh Tú số tiền 4.000.000 đồng, bồi thường cho Lê Kim T2 số tiền 15.000.000 đồng, T3 và T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C: Thống nhất về tội danh và tình tiết giảm nhẹ như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét thêm đã bồi thường cho các bị hại và bị hại Triệu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C. Ngoài ra, sau khi bị truy nã đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự nên đề xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Người bị hại trình bày: Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, T2 xin giảm nhẹ hình phạt cho C. Các bị hại yêu cầu xử phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong lúc cùng ngồi ăn nhậu, bị cáo Phạm Văn C nảy sinh ý định đánh anh T3. Bị cáo đi về nhà lấy 01 thanh kim loại là hung khí nguy hiểm, quay lại quán đứng sau lưng anh T3 đang ngồi, vung cây sắt lên cao rồi bỏ xuống đầu anh T3 làm anh T3 bị thương nứt sọ vùng đỉnh trái. Sau khi phạm tội, bị cáo cầm cây sắt đến Công an đầu thú nhưng không thấy ai nên bị cáo quay lại chỗ cũ thấy mọi người còn tụ tập đông và không cho bị cáo đến gần nên bị cáo đã lên đến sau lưng anh T2 đang ngồi, vung cây sắt lên. Chị Hà Thị Ngọc B thấy vậy la lên nên anh T2 kịp phản xạ đưa tay lên đỡ thì bị thương tích ở tay. Hậu quả anh T3 bị tổn thương là 16% và anh T2 là 15%. Xét thấy hành vi của bị cáo dùng cây sắt tấn công vào vùng đầu của các bị hại với tư thế bị cáo đứng, các bị hại ngồi và bị cáo lên đánh sau lưng và tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể là có thể tước đoạt sinh mạng của người khác. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo phạm vào 03 tình tiết định khung hình phạt nên cần xử phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:*

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu; không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ cho các bị hại; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Phạm Văn C2 có các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS: bị cáo ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho anh K Thanh Tú 4.000.000đ, anh Lê Kim T2 15.000.000đ; các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ gồm 01 thanh kim loại tròn và mảnh vỡ thủy tinh chai bia Quy Nhơn là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Văn C phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng: Điều a, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2023.

2. *Về bồi thường thiệt hại:* Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 585; 586, 590 BLDS.

Bị cáo Phạm Văn C đã bồi thường xong cho anh K Thanh Tú 4.000.000đ, anh Lê Kim T2 15.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại tròn và mảnh vỡ thủy tinh chai bia Quy Nhơn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Bình